**Mẫu số 14**

**HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ(**[[1]](#footnote-1)**)**

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Hợp đồng số: \_\_\_\_\_\_\_\_\_*[Chủ đầu tư/đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin]*

Gói thầu: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất theo thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu]*

Thuộc dự án: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất theo thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu]*

- Căn cứ(2) \_\_\_*(Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015) [Chủ đầu tư kê khai thông tin];*

- Căn cứ(2)\_\_\_\_*(Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 06 năm 2023) [Chủ đầu tư kê khai thông tin];*

- Căn cứ Quyết định số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của \_\_\_\_ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu\_\_\_\_ *[ghi tên gói thầu]* và Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của Bên mời thầu; *[Hệ thống trích xuất theo thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu]*

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_;*[Chủ đầu tư kê khai thông tin]*

*- Các căn cứ khác (nếu có). [Hệ thống để trường ký tự để Chủ đầu tư/Đơn vị được ủy quyền và nhà thầu tự kê khai]*

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

*Đối với trường hợp Chủ đầu tư trực tiếp ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng với nhà thầu:*

**Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)**

Tên Chủ đầu tư:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Địa chỉ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Điện thoại: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Fax:

E-mail: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Tài khoản:\_\_\_\_;*[Chủ đầu tư kê khai thông tin]*

Mã số thuế: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Chức vụ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

*Đối với trường hợp Chủ đầu tư ủy quyền ký kết và quản lý hợp đồng:*

**Chủ đầu tư**

Tên Chủ đầu tư:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Địa chỉ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Điện thoại: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Fax:

E-mail: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Tài khoản:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_;*[Chủ đầu tư kê khai thông tin]*

Mã số thuế: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Chức vụ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

**Đơn vị được ủy quyền (sau đây gọi là Bên A)**

Tên Đơn vị được ủy quyền:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Địa chỉ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Điện thoại: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Fax:

E-mail: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Tài khoản:\_\_\_\_;*[Đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin]*

Mã số thuế: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Chức vụ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số \_\_\_ngày \_\_\_tháng \_\_\_năm \_\_\_*(trường hợp được ủy quyền) [Đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin].*

**Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu*:* \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Chủ đầu tư kê khai]*

Địa chỉ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Điện thoại: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Fax:

E-mail: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Tài khoản:

Mã số thuế: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Chức vụ: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất]*

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ với các nội dung sau:

**Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

Đối tượng của hợp đồng là cung cấp các dịch vụ được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng;

2. E-ĐKCT của hợp đồng được điền đầy đủ toàn bộ nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện hợp đồng (nếu có);

3. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;

4. E-ĐKC của hợp đồng;

5. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;

6. Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng;

7. E-HSDT và các văn bản làm rõ E-HSDT của Nhà thầu (nếu có);

8. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi, làm rõ E-HSMT (nếu có);

9. Các tài liệu khác quy định tại E-ĐKCT.

**Điều 3. Trách nhiệm của Bên A**

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

**Điều 4. Trách nhiệm của Bên B**

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các dịch vụ như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

**Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá hợp đồng: *[ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền ký hợp đồng].*

*a) Giá hợp đồng đối với hợp đồng trọn gói, hợp đồng theo kết quả đầu ra, hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm.*

*b) Giá hợp đồng đối với hợp đồng theo đơn giá cố định, hợp đồng theo thời gian:*

*- Giá hợp đồng ban đầu (không bao gồm thuế);*

*- Giá trị thuế*

*- Dự phòng.*

*c) Giá hợp đồng đối với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh:*

*- Giá hợp đồng ban đầu (không bao gồm thuế);*

*- Giá trị thuế*

*- Dự phòng: trong đó nêu rõ giá trị trượt giá tạm tính trên cơ sở dự kiến trượt giá và quy định pháp luật về quản lý chi phí.*

2. Phương thức thanh toán:\_\_\_\_ *[Hệ thống trích xuất phương thức thanh toán theo quy định tại Mục 13.1 E-ĐKCT].*

**Điều 6. Loại hợp đồng**

Loại hợp đồng: *[Hệ thống trích xuất loại hợp đồng theo E-ĐKCT]*.

**Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_** *[Chủ đầu tư/Đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin về thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với quy định tại Mục 8 E-ĐKC, E-HSDT và kết quả hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên].*

**Điều 8.** Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá :\_\_\_\_\_\_[*trích xuất theo Mục 27.2 E-CDNT]* giá hợp đồng.

**Điều 9. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ \_\_\_ *[Chủ đầu tư/Đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin về ngày có hiệu lực của hợp đồng].*

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập trên sự chấp thuận của tất cả các bên.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA**  **NHÀ THẦU**  *[xác nhận, chữ ký số]* | **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA**  **CHỦ ĐẦU TƯ/ĐƠN VỊ ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  *[xác nhận, chữ ký số]* |

1. *() Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi hoàn thiện hợp đồng có sự khác biệt so với E-ĐKCT.*

   *(2) Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.* [↑](#footnote-ref-1)